

Số: 11/2025/QĐCNTTLH

An Thi, ngày 03 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị L Th M và anh V V Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị L Th M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 01 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị L Th M, sinh năm 1995;

Trú tại: Bản L Th, xã C Ph, huyện MCC, tỉnh YB.

+ Người bị kiện: Anh V V Đ, sinh năm 1991;

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu V H N, sinh ngày 27/8/2021;

Cùng trú tại: thôn Ng X, xã QL, huyện A T, tỉnh HY;

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Nam là chị M, anh Đ (mẹ đẻ và cha đẻ của cháu)

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 01 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị L Th M và anh V V Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị M, anh Đ trong quá trình chung sống có 01 con chung là cháu V H N, sinh ngày 27/8/2021. Chị M, anh Đ thỏa thuận thống nhất, anh Đ

sẽ tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là cháu Nam cho đến tuổi thành niên. Chị M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Đ. Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị M, anh Đ không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị M, anh Đ không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ân Thi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi;
- UBND xã Quảng Lăng, Ân Thi, Hưng Yên;
- Lưu Tòa án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Ái**